

Bản án số:06/2025/HS- PT
Ngày: 13/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 137/2024/TLPT-HS ngày 18/12/2024 do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 117/2024/HS-ST ngày 06/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại từ Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***Bị cáo có kháng cáo:** Lê Văn L, sinh ngày 26/6/1984; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm B, xã B, Đ, TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Bó: Lê Quang D (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Trần Thị A, sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 23/2008/HSST ngày 02/7/2008 TAND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt L 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bản án đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 05/2016/HSST ngày 13/4/2016 TAND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt L 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bản án đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2024 đến ngày 09/10/2024. Hiện đang được tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/10/2024, Tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Công an thị trấn H, huyện Đ làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện tại lán công nhân của Công ty Cổ phần B, thị trấn H, huyện Đ có một nhóm đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn L, Trần Văn H, Đỗ Tuấn D1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Khắc Q. Vật chứng thu giữ gồm: 8.690.000 đồng, thu giữ trên mặt chiếu bạc; 500.000 đồng thu giữ trên người Trần Văn H; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa màu xanh trắng - vàng kích thước (2 x 1,6) cm; 01 chiếu nhựa màu nâu - vàng kích thước (2 x 1,8) cm. Cùng ngày 06/10/2024, Nguyễn Ngọc D2 và Hà Văn T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đầu thú khai nhận tham gia đánh bạc cùng nhóm đối tượng trên.

Tại Cơ quan điều tra, L, D1, H, H1, Nguyễn Ngọc D2, T cùng khai nhận như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/10/2024, sau khi ăn cơm xong tại lán công nhân của Công ty cổ phần B, thị trấn H, huyện Đ do anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1992, trú tại: xóm Q, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên - là kỹ sư xây dựng và thi công được giao quản lý. L, H, D1, H1, Nguyễn Ngọc D2, T cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền. Hường lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn trong lán rồi cùng những người còn lại ngồi xuống 02 chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn từ trước để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày thì D2 và T bị thua hết tiền nên nghỉ đứng dậy đi làm. Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày thì anh Nguyễn Khắc Q ngủ dậy và đi đến vị trí các đối tượng đang đánh bạc ngồi xem nhưng không tham gia đánh bạc. D1, L, H, H1 tiếp tục ngồi dưới chiếu đánh bạc đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ và Công an thị trấn H, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về hình thức đánh bạc là đánh “Liêng” được thua bằng tiền: Các đối tượng thống nhất sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc. Trong mỗi ván bạc, mỗi người chơi đặt vào giữa chiếu bạc 20.000 đồng (gọi là tiền “Gà”) và được chia 03 quân bài theo chiều kim đồng hồ để tính điểm rồi tham gia tố (đặt cược), người chia bài (là người cầm cái) được quyền tố đầu tiên. Mỗi ván bài không giới hạn số lần tố, mức tố thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, ai không theo thì úp bài sẽ bị thua tiền “Gà”, ai tố theo mà thua thì bị mất cả tiền “Gà” và tiền tố theo. Người thắng ván bài là người tố nhưng không có ai theo hoặc thắng bằng cách tính điểm, người thắng sẽ được tiền “Gà” và tiền những người khác tố.

Cách thức so bài thắng thua như sau: Người có 03 quân bài giống nhau thì được gọi là “Sáp”, 03 lá bài liên tiếp nhau gọi là “Liêng”, 03 lá bài đều là bài tây J, Q, K là “Ảnh”. “Sáp” là lớn nhất, sau đó đến “Liêng”, tiếp đến là “Ảnh”. Nếu bài không thuộc trường hợp “Sáp”, “Liêng”, “Ảnh” thì sẽ tính điểm. Ba quân bài được cộng lại theo quy ước: Các quân bài từ A đến 9 được tính theo

thang điểm từ 01 đến 09; các quân bài 10, J, Q, K được tính là không có điểm, khi tính điểm thì 09 điểm là cao nhất.

Quá trình đánh bạc: L mang theo 440.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc; Hưởng mang theo 3.730.000 đồng, sử dụng 3.230.000 đồng để đánh bạc, còn 500.000 đồng cất trên người, H xác định không sử dụng số tiền trên người để đánh bạc; D1 mang theo 540.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc; H1 mang theo 4.180.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc; D2 mang theo 200.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc; T mang theo 100.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 8.690.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 9.190.000 đồng tiền Ngân hàng N (thu giữ trên chiếu bạc và trên người Hưởng); 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa màu xanh - trắng - vàng kích thước (2 x 1,6) cm; 01 chiếu nhựa màu nâu - vàng kích thước (2 x 1,8) cm. Hiện đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 117/2024/HS-ST ngày 06/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn L, Trần Văn H, Đỗ Tuấn D1, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Ngọc D2, Hà Văn T phạm tội “Đánh bạc”;

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

+ *Xử phạt:* bị cáo Lê Văn L **06 (sáu)** tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 06/10/2024 đến ngày 09/10/2024. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra tòa cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác 06 tháng tù cho hưởng án treo, phạt tiền, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 13/11/2024 bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Tòa án tỉnh Thái Nguyên xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm số 117/2024/HS-ST ngày 06/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên mức án cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận : Hành vi của bị cáo Lê Văn L cùng các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo tội danh điều luật trên là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm UBND xã B có văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương của đảng pháp luật của nhà nước gia đình bị cáo đã hiến đất đóng góp tiền, vật liệu trong việc làm đường khu nghĩa trang liệt sỹ của xóm đồng thời đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Nhà nước, sau khi kháng cáo bị cáo đã chủ động nộp án phí hình sự sơ thẩm thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với những phân tích đánh giá như trên sau khi xem xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử xét thấy theo hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức án cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện tính nhân văn cũng như sự khoan hồng của pháp luật giúp bị cáo tự cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình xã hội.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; ghi nhận bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L sửa bản án sơ thẩm số 117/2024/HS-ST ngày 06/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ , tỉnh Thái Nguyên

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Lê Văn L cho xã Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo biên lai thu số 0002559 ngày 19/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- TAND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Văn Bản